

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA: NGOẠI NGỮ

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN LẦN 1
Học kỳ 1, năm học 2023 - 2024

Mã học phần: DTQ0710

Tên học phần: Phiên Dịch Thương Mại Tiếng Trung

Mã nhóm lớp học phần: 231_DTQ0710_01,02

Thời gian làm bài (phút): **15phút/1SV**

Hình thức thi: **Vấn đáp (Nói)**

SV được tham khảo tài liệu: Có

Không

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2 trước ngày 16/10/2023.**

Format đề thi:

- Font: Times New Roman

- Size: 13

- Tên các phương án lựa chọn: **in hoa, in đậm**

- Không sử dụng nhảy chữ/số tự động (numbering)

- Mặc định phương án đúng luôn luôn là Phương án A ghi ANSWER: A

Phiên dịch Trung - Việt (7 điểm) :

Giảng viên lựa chọn 2 câu 2 điểm và 2 câu 1.5 điểm để sinh viên tiến hành phiên dịch

Câu 1 (2 điểm): 投其所好是商业谈判中经常使用的技巧之一。它的意思是谈判者根据对方的需要和爱好有意识地迎合对方。在找到共同点的基础上，再进一步提出自己的要求和条件。

Đáp án câu 1: Quan tâm đến sở thích là một trong những kỹ năng thường xuyên được sử dụng trong đàm phán thương mại. Ý nghĩa của nó là người đàm phán căn cứ vào nhu cầu và sở thích của đối phương mà có ý thức chiều lòng theo đối phương. Trên cơ sở tìm thấy điểm tương đồng, tiến thêm một bước để đưa ra yêu cầu và điều kiện của mình. (mang tính chất tham khảo)

Câu 2 (2 điểm):我认为跨国公司进入一个新市场，一般有三个阶段。第一是进入阶段，任务是创品牌；第二是发展阶段，是真正开拓市场，追求盈利的阶段；第三是企业的标准化阶段，与全球运作相合的阶段。

Đáp án câu 2: Tôi cho rằng công ty đa quốc gia tiến vào một thị trường mới, thường sẽ có 3 giai đoạn. Gian đoạn 1 là giai đoạn thâm nhập, nhiệm vụ là xây dựng thương hiệu, gian đoạn 2 là gian đoạn phát triển, là giai đoạn chính thức mở rộng thị trường, theo

đuổi lợi nhuận kinh doanh, giai đoạn 3 là giai đoạn tiêu chuẩn hoá doanh nghiệp, là giai đoạn vận hành tương thích với toàn cầu. (mang tính chất tham khảo)

Câu 3 (2 điểm): 肯德基在中国大陆采用“不从零开始”的特许经营，也就是将一家成熟的、正在经营的餐厅转让给加盟者。加盟者不必从零开始，可以较快地融入肯德基的运营系统，从而极大地保障了加盟者成功的机会。

Đáp án câu 3: Tại Trung Quốc đại lục, KFC sử dụng đặc quyền kinh doanh “không bắt đầu từ số 0”, cũng chính là đem một nhà hàng đã hoàn thiện, đang vận hành chuyên nhượng cho bên nhận nhượng quyền. Bên nhận nhượng quyền không cần phải bắt đầu từ con số 0, có thể nhanh chóng hoà nhập và hệ thống vận hành của KFC, từ đó đảm bảo cơ hội thành công nhiều nhất cho bên nhận nhượng quyền. (mang tính chất tham khảo)

Câu 4 (2 điểm): 说到海底捞，很多人会想到海底捞给客人提供无微不至的服务，比如在排队的时候，可以免费喝茶、下棋、做美甲等等。其实很多其他餐厅也把“顾客至上”牌匾挂在里面，但很少有一家像海底捞这样把这种服务做到了极致。

Đáp án câu 4: Nói đến Haidilao, rất nhiều người sẽ nghĩ đến sự phục vụ tỉ mỉ đến từng chi tiết mà haidilao cung cấp cho khách hàng, ví dụ như trong lúc xếp hàng, có thể miễn phí uống trà, đánh cờ, làm móng, vv. Thật ra, có rất nhiều nhà hàng cũng đem biển hiệu “khách hàng là trên hết” treo ở bên trong, nhưng rất ít nhà hàng nào làm được như haidilao có thể đem sự phục vụ này làm đến đỉnh cao. (mang tính chất tham khảo)

Câu 5 (1.5 điểm): 肯德基采用的鸡肉原料 100%来自中国国内，其飞速发展也带动了各类原料供应业的发展。肯德基还致力于开发适合中国人口味的产品。

Đáp án câu 5: Nguyên liệu thịt gà mà KFC sử dụng có 100% xuất xứ từ Trung Quốc, sự phát triển nhanh chóng này cũng thúc đẩy sự phát triển của ngành công nghiệp cung ứng nguyên vật liệu khác. KFC còn tập trung phát triển sản phẩm phù hợp với khẩu vị người Trung Quốc. (mang tính chất tham khảo)

Câu 6 (1.5 điểm): 在商业活动中，面对的谈判对象多种多样，我们不能拿同样的态度对待所有谈判。我们需要根据谈判对象与谈判结果的重要程度来决定谈判时所采取的态度。

Đáp án câu 6: Trong hoạt động kinh doanh, đối tượng đàm phán gặp phải là muôn hình vạn trạng, chúng ta không thể dùng cùng một thái độ để ứng xử với tất cả các cuộc đàm phán. Chúng ta cần phải căn cứ vào mức độ quan trọng của đối tượng đàm phán và kết quả đàm phán để quyết định thái độ được sử dụng trong buổi đàm phán đó. (mang tính chất tham khảo)

Câu 7 (1.5 điểm): 高一的时候我就已经给一些电脑类杂志和报纸写稿，那时候上网很贵，每个月大概要七八百块钱，不过我的稿费能有一千左右，刚好抵消。

Đáp án câu 7: Lúc học lớp 10 tôi đã viết bản thảo cho một số loại tạp chí và báo máy tính, lúc đó lên mạng (dùng internet) rất đắt, mỗi tháng tốn khoảng bảy tám trăm tệ, có điều, phí nhuận bút của tôi có thể được 1000 tệ, vừa đủ chi trả. (mang tính chất tham khảo)

Câu 8 (1.5 điểm):我觉得成功的市场营销模式是保持优势的关键。随着中国本地公司的快速成长，竞争日益激烈。

Đáp án câu 8: Tôi cảm thấy mô hình tiếp thị thị trường thành công là mấu chốt để giữ được ưu thế. Cùng với sự phát triển nhanh chóng của các công ty trong nước Trung Quốc, cạnh tranh ngày càng khốc liệt. (mang tính chất tham khảo)

Phần dịch Việt Trung (3 điểm):

Giảng viên lựa chọn 2 câu 1.5 điểm cho sinh viên tiến hành dịch

Câu 1 (1.5 điểm): Tôi nghĩ rằng những góc nhìn và quan điểm mà tôi chia sẻ cho các bạn chỉ mang tính chất cá nhân thôi. Tôi mong muốn sẽ nhận được phản hồi của mọi người, có thể có ủng hộ, có thể có không hài lòng, cũng có thể có phản ứng trái chiều.

Đáp án câu 1:我认为我跟你们所分享的只是个人观点和看法。我希望可以获得你们的反馈，有可能是支持的、有可能是不满意的、也有可能是跟我唱反调的。

Câu 2 (1.5 điểm): Mặc dù tôi không có học đại học, có điều, tôi tiếp xúc với rất nhiều sinh viên, cũng hiểu một chút về bọn họ, trong mắt của tôi, bọn họ được chia thành hai loại.

Đáp án câu 2:虽然我没有读过大学，不过我接触过许多大学生，也对他们有些了解，在我眼里，他们分成两类。

Câu 3 (1.5 điểm): Chuyên đề ngày hôm nay sẽ vô cùng thú vị, và cách làm việc của chúng ta sẽ như thế này, chúng ta sẽ không có quá nhiều lý thuyết, sẽ có các bài tập để chúng ta tiến hành tương tác, sẽ có những bí quyết rút ra để chúng ta áp dụng vào thực tiễn.

Đáp án câu 3:今天的专题会非常有意思，咱们会按照这样的方式来学习，没有太多理论，会有各种作业让咱们可以进行互动，从此拿到秘诀运用于实践。

Câu 4 (1.5 điểm): Phim Hàn cũng giống như những loại sản phẩm văn hoá khác, đã là sản phẩm thì sẽ có quá trình sản xuất và tiêu thụ, quá trình như thế chính là “ngành công nghiệp văn hoá”.

Đáp án câu 4:韩剧也像其他文化产品一样，既然是产品就会有生产与销售的过程，这样的过程就是“文化产业”。

Ngày biên soạn: 23/10/2023

Giảng viên biên soạn đề thi: Ngô Thị Thanh Thu

Ngày kiểm duyệt: 24/10/2023

Trưởng Bộ môn kiểm duyệt đề thi: Mai Thu Hoài